

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày: 17 - 02 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Minh Sơn

+ Ông Trương Minh Thọ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 264/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST - HS ngày 06/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân B**, sinh năm: 1987, tại: Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố B, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Hẻm 56 Thông Thiên Học, Phường 2, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nghề tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Xuân N, sinh năm: 1951 và bà: Trần Thị H, sinh năm: 1962; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án: có 04 tiền án:

+ Tại bản án số 25/2006/HSST ngày 09/5/2006 của TAND huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xử phạt Nguyễn Xuân B 12 tháng tù treo, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Tại bản án số 52/2007/HSST ngày 31/7/2007 của TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, xử phạt 12 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Tại bản án số 28/2010/HSST ngày 09/5/2006 TAND thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Tại bản án số 210/2015/HSST ngày 17/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Xuân B 08 (tám) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/4/2021.

Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 27/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm: 1952

Địa chỉ: Số 01 đường Đ, Phường B1, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt; người chứng kiến vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân B, sinh năm 1987, trú tại: Hẻm N đường T, phường H, thành phố Đà Lạt là người sử dụng ma túy đá từ năm 2014 và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt 08 năm tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (tháng 4/2021, B chấp hành xong hình phạt tù).

Ngày 24/7/2021, Nguyễn Xuân B liên hệ với 01 người tên Hải (nhà ở Quận 9, thành phố Thủ Đức, có số điện thoại 0935.625.004) để mua ma túy với số tiền 600.000 đồng. Hải đồng ý và đã hẹn B ra đầu đường A, Phường H, Thành phố Đ để giao dịch mua bán ma túy. Tại đây, B gặp 01 nam thanh niên đi xe máy hiệu Exciter, không rõ biển số xe tới và hỏi B “Bạn của Hải hả” thì B gật đầu và người thanh niên này đưa cho B 01 gói ma túy đá, còn B đưa cho người thanh niên này 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B mang về phòng trọ của mình tại hẻm Hẻm N đường T, phường H, thành phố Đà Lạt. Tại đây, B đã lấy một ít ma túy đá ra sử dụng, số ma túy còn lại B gói lại bằng 01 tờ lịch bọc bên ngoài, dán băng keo đen gói trong chiếc khẩu trang màu trắng xanh rồi cất trong túi quần phía sau bên trái.

Đến khoảng 11 giờ ngày 27/7/2021, Nguyễn Xuân B điều khiển xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 49B1-967.49 và mang theo số ma túy trên, khi đi đến trước nhà số H đường C, Phường B2, Thành phố Đà Lạt thì bị Công an Phường B2, Thành phố Đà Lạt kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang trong túi quần phía sau bên trái của B đang mặc có 01 chiếc khẩu trang màu trắng xanh, bên trong khẩu trang có 01 tờ lịch được quấn băng keo đen, bên trong tờ lịch có 01 túi nylon được hàn kín, kích thước khoảng 03x2,5cm, bên trong túi nylon có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Nguyễn Xuân B tại Hẻm N đường T, phường H, thành phố Đà Lạt thu giữ: 01 gói nylon màu trắng trong được hàn kín, kích thước 02 x 03cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) (BL: 46-47; 70-94).

Tang vật thu giữ, tạm giữ:

- 01 gói nylon màu trắng trong được hàn kín kích thước 03 x 2,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 gói nylon màu trắng trong bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, kích thước 02x03cm nghi là ma túy.

- 01 khẩu trang y tế màu xanh trắng.

- 01 tờ lịch được quấn băng keo đen.

- 01 CMND mang tên Nguyễn Xuân B (photo).

- 01 xe máy hiệu suzuki Raiden màu đỏ đen, BKS: 49B1 - 96749. Đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Quang Huy, sinh năm 1999, trú tại 70/1 An Dương Vương, phường 2, thành phố Đà Lạt.

- 01 ĐTDĐ cảm ứng hiệu OPPO A54 màu đen (bên trong gắn sim số 0793.729.357).

- 01 ĐTDĐ dạng phím hiệu Nokia màu đen (bên trong gắn sim số 0845675007); (BL: 59-60; 61-67; 95-102).

Ngày 02/8/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng ban hành kết luận giám định số 1116/GĐ-PC09 kết luận:

Phong bì 01: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5455g, loại Methamphetamine.

Phong bì 02: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1413g, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2018 của Chính phủ (BL: 40-41).

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Xuân B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân B khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 27/7/2021, khi B điều khiển xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 49B1 - 967.49 đi đến trước nhà số 02 Cao Thắng, Phường 7, Thành phố Đà Lạt thì bị Công an phường 7, Thành phố Đà Lạt kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang trong túi quần phía sau bên trái của B đang mặc có 01 túi nylon có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy và tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Nguyễn Xuân B tại hẻm 56 Thông Thiên Học, Phường 2, Thành phố Đà Lạt đã thu giữ 01 gói nylon màu trắng trong được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Xuân B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định; tịch thu tiêu hủy 01(một) khẩu trang y tế màu xanh trắng và 01 (một) tờ lịch được quần băng keo đen. Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO A54 màu đen, bên trong có gắn sim số 0793.729.257; 01 (một) điện thoại di động dạng phím, hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn sim số 0845.675.007. Lưu hồ sơ vụ án 01 bản photo giấy chứng minh nhân ân mang tên Nguyễn Xuân B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân B:* Nguyễn Xuân B vừa chấp hành xong án phạt tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” vào ngày 23/4/2021. Ngày 24/7/2021, B liên hệ với 01 người tên Hải (nhà ở Quận 9, thành phố Thủ Đức, có số điện thoại 0935.625.xxx) để mua ma túy với số tiền 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B đã lấy một ít ma túy đá ra sử dụng, số ma túy còn lại B gói lại bằng 01 tờ lịch bọc bên ngoài, dán băng keo đen gói trong chiếc khăn trang màu trắng xanh rồi cất trong túi quần. Đến khoảng 11 giờ ngày 27/7/2021, khi B điều khiển xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 49B1 - 967.49 đi đến trước nhà số H đường C, Phường B, Thành phố Đà Lạt thì bị Công an Phường B, Thành phố Đà Lạt kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang trong túi quần phía sau bên trái của B đang mặc có 01 túi nylon có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy và tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Nguyễn Xuân B tại Hẻm N đường T, phường H, thành phố Đà Lạt đã thu giữ 01 gói nylon màu trắng trong được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy. B khai nhận mục đích cất giữ ma túy để sử dụng dần.

Tại bản kết luận giám định số 1116/GĐ-PC09 ngày 02/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận mẫu tinh thể đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6868g (*không thấy sáu tám, sáu tám gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Xuân B là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; là đối tượng có nhiều tiền án và vừa chấp hành xong án phạt tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Nguyễn Xuân B không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Xuân B phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép*

chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên “Hải” đã bán ma túy cho B, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 (một) gói nylon màu trắng trong được hàn kín kích thước 03x2,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) gói nylon màu trắng trong bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, kích thước 02x03cm. Qua giám định xác định là chất ma túy, xét thấy là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Thu giữ 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh trắng; 01 tờ lịch được quán băng keo đen và 01 (một) bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân B, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra, còn thu giữ 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO A54 màu đen, bên trong có gắn sim số 0793.729.257; 01 (một) điện thoại di động dạng phím, hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn sim số 0845.675.007, không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp. Đối với 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Raiden màu đỏ đen, BKS: 49B1- 96749, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Quang Huy, anh Huy không có ý kiến, yêu cầu gì nên không đề cập xem xét.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2021.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong số: 1116/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi “*Vụ: Nguyễn Xuân B - 1987. HKTT: KP3 - P. Ba Đồn - TX, Ba Đồn -*

Quảng Bình. QĐTC số: 315; 27/7/2021. Bao gói”. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quốc Hòa; Nguyễn Quang Hưng; Phạm Thị Dung; đóng dấu tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) phong bì niêm phong số: 1116/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi “*Vụ: Nguyễn Xuân B - 1987. HKTT: KP3 - P. Ba Đồn - TX, Ba Đồn - Quảng Bình. QĐTC số: 315; 27/7/2021. Hoàn mẫu: M1=0,3578(g)*”. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quốc Hòa; Nguyễn Quang Hưng; Phạm Thị Dung; đóng dấu tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh trắng;

- 01 tờ lịch được quấn băng keo đen và 01 (một) bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân B.

2.2. Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO A54 màu đen, bên trong có gắn sim số 0793.729.257; 01 (một) điện thoại di động dạng phím, hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn sim số 0845.675.007 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 05/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân B phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

